

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2011 - 2015**

#### **Phần I**

#### **THỰC TRẠNG XÃ NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

Tỉnh Sóc Trăng có 11 đơn vị hành chính gồm 01 thành phố, 10 huyện, với 87 xã, 12 thị trấn và 10 phường. Dân số toàn tỉnh là 1.293.165 người (năm 2010), trong đó dân số khu vực nông thôn 1.041.111 người, chiếm 80% dân số toàn tỉnh.

Tháng 6 năm 2009, Tỉnh ủy chọn 10 xã và 01 phường thực hiện thí điểm xây dựng nông thôn mới, qua thời gian thực hiện, nhìn chung các xã, phường thực hiện thí điểm, bước đầu có chuyển biến tích cực, cơ sở hạ tầng như đường giao thông, điện, trường, trạm y tế, nước sạch, nhà văn hóa... được quan tâm đầu tư mới, nâng cấp hoàn chỉnh, sản xuất có bước phát triển, góp phần cải thiện đời sống nông dân.

Tuy nhiên, do nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, nguồn huy động xã hội đóng góp xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, nên đến nay, toàn tỉnh chưa có xã đạt 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới, đặc biệt là chưa có xã đạt tiêu chí số 7 (chợ nông thôn), tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư), tiêu chí số 10 (thu nhập), tiêu chí số 11(hộ nghèo), tiêu chí số 12 (cơ cấu lao động), tiêu chí số 17 (môi trường).

\* Hiện trạng 11 xã, phường thí điểm so với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới:

- Có 10/11 đơn vị đạt tiêu chí số 1 (quy hoạch và thực hiện quy hoạch).
- Có 01/11 đơn vị đạt tiêu chí số 2 (giao thông).
- Có 07/11 đơn vị đạt tiêu chí số 3 (thủy lợi).
- Có 01/11 đơn vị đạt tiêu chí số 4 (điện).
- Có 01/11 đơn vị đạt tiêu chí số 5 (trường học).
- Có 01/11 đơn vị đạt tiêu chí số 6 (cơ vật chất văn hóa).
- Có 05/11 đơn vị đạt tiêu chí số 8 (bưu điện).
- Có 09/11 đơn vị đạt tiêu chí số 13 (hình thức tổ chức sản xuất).
- Có 06/11 đơn vị đạt tiêu chí số 14 (giáo dục).

- Có 10/11 đơn vị đạt tiêu chí số 15 (y tế).
  - Có 04/11 đơn vị đạt tiêu chí số 16 (văn hóa).
  - Có 04/11 đơn vị đạt tiêu chí số 18 (hệ thống tổ chức chính trị-xã hội vững mạnh).
  - Có 11/11 đơn vị đạt tiêu chí số 19 (an ninh, trật tự xã hội).
- \* Các xã còn lại đạt dưới 5 tiêu chí.

## Phần II

### KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2011-2015

#### I. Mục tiêu chung:

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân nhằm huy động cả hệ thống chính trị thực hiện xây dựng nông thôn mới. Xây dựng nông nghiệp, nông thôn phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững; phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống của dân cư nông thôn, xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm; bảo vệ môi trường sinh thái. Tăng cường xây dựng, kiện toàn hệ thống chính trị ở nông thôn vững mạnh. Đảm bảo quốc phòng, an ninh.

#### II. Mục tiêu cụ thể:

- Phần đầu đến năm 2015, toàn tỉnh có 22 xã đạt tiêu chí nông thôn mới, đạt tỷ lệ 25,28% (chỉ tiêu Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ là 20-25%) và tất cả các xã còn lại đạt 13 tiêu chí về quy hoạch, giáo dục, thủy lợi, điện, chợ nông thôn, bưu điện, nhà ở dân cư, hình thức tổ chức sản xuất, y tế, văn hóa, môi trường và hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, an ninh trật tự xã hội.

#### III. Nội dung kế hoạch:

##### 1. Thành lập Ban Chỉ đạo ở các cấp:

a) Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:

- Kiện toàn, thành lập mới Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn tỉnh Sóc Trăng (thay Ban Chỉ đạo giai đoạn thực hiện thí điểm) do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT làm Phó ban và các thành viên là đại diện lãnh đạo Sở ngành liên quan, các đoàn thể, UBND các huyện.

- Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên của Ban Chỉ đạo.

- Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT) quyết định thành lập Văn phòng điều phối Chương trình làm nhiệm vụ tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch đề ra; Văn phòng điều

phối đặt tại Chi cục Phát triển nông thôn (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

b) Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện: Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện do Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; Phó Chủ tịch UBND huyện làm Phó Trưởng ban; thành viên gồm lãnh đạo các Phòng, ban có liên quan của địa phương; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực điều phối, giúp Ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo thực hiện Chương trình trên địa bàn.

c) Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp xã: Chủ tịch UBND xã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban; Phó Chủ tịch UBND xã làm Phó Trưởng ban; các thành viên là một số công chức chuyên môn và đại diện đoàn thể chính trị cấp xã.

## **2. Nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới:**

### **2.1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 1 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới (quy hoạch và thực hiện quy hoạch). Đến năm 2011, cơ bản 100% các xã (87/87 xã) trên địa bàn tỉnh hoàn thành công tác quy hoạch để làm cơ sở thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015.

b) Nội dung: Quy hoạch xã nông thôn mới đảm bảo hai nội dung:

- Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

- Quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn xã.

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở ngành liên quan hướng dẫn địa phương tổ chức lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới theo quy định.

### **2.2. Phát triển hạ tầng kinh tế xã hội:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 (giao thông), 3 (thủy lợi), 4 (điện), 5 (trường học), 6 (cơ sở vật chất văn hóa), 7 (chợ nông thôn), 8 (bưu điện), 9 (nhà ở dân cư).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Hoàn thiện đường giao thông đến trụ sở UBND xã và hệ thống giao thông trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có trên 35/87 xã đạt chuẩn (đạt tỷ lệ 40,2%).

- Nội dung 2: Hoàn thiện hệ thống công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 75 xã đạt chuẩn (đạt 86,2%).

- Nội dung 3: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 30 xã có nhà văn hóa xã, áp đạt chuẩn (đạt 39%)

- Nội dung 4: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 45 xã đạt chuẩn (đạt 52%).

- Nội dung 5: Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về giáo dục trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 45 xã đạt chuẩn (đạt 52%).

- Nội dung 6: Hoàn chỉnh trụ sở xã và các công trình phụ trợ. Đến năm 2015, có 60 xã đạt chuẩn (đạt 69%).

- Nội dung 7: Cải tạo, xây dựng mới hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 50 xã đạt chuẩn (đạt 57,4%).

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

- Sở Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện nội dung 1.

- Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện nội dung 2.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện nội dung 3.

- Sở Y tế hướng dẫn thực hiện nội dung 4.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nội dung 5.

- Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện nội dung 6.

- Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện nội dung 7.

### **2.3. Chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 (thu nhập), số 12 (cơ cấu lao động). Đến năm 2015, có 25 xã đạt chuẩn (đạt 28,7%).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Nội dung 2: Tăng cường công tác khuyến nông; đẩy nhanh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp.

- Nội dung 3: Triển khai thực hiện đề án cơ giới hóa trong nông nghiệp nhằm góp phần giảm tổn thất sau thu hoạch trong sản xuất nông nghiệp.

- Nội dung 4: Bảo tồn và phát triển làng nghề, ngành nghề theo thế mạnh của tỉnh.

- Nội dung 5: Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy đưa công nghiệp vào nông thôn, góp phần giải quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn.

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện nội dung 1, 2, 3, 4.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nội dung 5.
- Cục Thống kê hướng dẫn cơ sở tính toán tiêu chí thu nhập, cơ cấu lao động nông thôn và một số tiêu chí khác có liên quan.

#### **2.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội:**

- a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 (hộ nghèo).
- b) Nội dung: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo và chương trình an sinh xã hội.
- c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện: Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện các nội dung trên.

#### **2.5. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả ở nông thôn:**

- a) Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 13 (hình thức tổ chức sản xuất). Đến năm 2015, có 57 xã đạt chuẩn (đạt 65,5%).
- b) Nội dung:
  - Nội dung 1: Phát triển kinh tế hộ, trang trại, hợp tác xã.
  - Nội dung 2: Phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn.
  - Nội dung 3: Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, liên kết giữa các loại hình kinh tế ở nông thôn.
- c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:
  - Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện nội dung 1, 3.
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện nội dung 2.

#### **2.6. Phát triển giáo dục đào tạo ở nông thôn:**

- a) Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 5 (trường học); 14 (giáo dục). Đến năm 2015, có 50 xã đạt chuẩn (đạt 57,5%).
- b) Nội dung: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo.
- c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung trên.

#### **2.7. Phát triển y tế chăm sóc sức khỏe cư dân nông thôn:**

- a) Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 15 (y tế). Đến năm 2015, có 50 xã đạt chuẩn (đạt 57,5%).
- b) Nội dung: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế.
- c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện: Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế.

#### **2.8. Xây dựng đời sống văn hóa, thông tin và truyền thông nông thôn:**

a) Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 6 (cơ sở vật chất văn hóa), 16 (văn hóa). Đến năm 2015, có 30 xã đạt chuẩn có nhà văn hóa (đạt 34,4%) và 40 xã có bưu điện và điểm internet đạt chuẩn (đạt 46%).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa.

- Nội dung 2: Đẩy mạnh công tác truyền thông nông thôn trên địa bàn tỉnh.

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 1.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung 2.

### **2.9. Cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn**

a). Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 17 (môi trường); đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho dân cư, trường học, trạm y tế, công sở và các dịch vụ công cộng; thực hiện các yêu cầu về bảo vệ cải thiện môi trường sinh thái trên địa bàn xã. Đến năm 2015, có 30 xã đạt chuẩn (đạt 34,4%).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Nội dung 2: Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn xã, bao gồm: xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước; xây dựng các điểm thu gom, xử lý rác thải; chỉnh trang, cải tạo nghĩa trang; cải tạo xây dựng các ao, hồ sinh thái trong khu dân cư, phát triển cây xanh.....

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung 1.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở ngành liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung 2.

### **2.10. Nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 (hệ thống tổ chức chính trị, xã hội vững mạnh). Đến năm 2015, có 87 xã đạt chuẩn (đạt 100%).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Nội dung 2: Xây dựng, ban hành các chính sách khuyến khích thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Nội dung 3: Bổ sung chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung trên.

### **2.11. Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn:**

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 19 (an ninh, trật tự xã hội). Đến năm 2015, có 87 xã đạt chuẩn (đạt 100%).

b) Nội dung:

- Nội dung 1: Ban hành nội quy về trật tự, an ninh; phòng chống các tệ nạn xã hội và các hủ tục lạc hậu.

- Nội dung 2: Thực hiện điều chỉnh và bổ sung chức năng, nhiệm vụ và chính sách tạo điều kiện cho lực lượng an ninh xã, áp hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

c) Phân công Sở ngành hướng dẫn thực hiện:

- Công an tỉnh chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc ban hành quy định về trật tự an toàn xã hội; phòng, chống các tội phạm nghiêm trọng và tệ nạn xã hội; điều chỉnh và bổ sung chức năng, nhiệm vụ và chính sách tạo điều kiện cho lực lượng an ninh xã, áp hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn việc ban hành quy ước mẫu về xây dựng khu dân cư văn hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới.

### **IV. Tổ chức thực hiện:**

1. Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2011 – 2015, yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, các Sở ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chịu trách nhiệm ban hành các văn bản hướng dẫn các xã thực hiện các nội dung của tiêu chí, đồng thời phối hợp đôn đốc, chỉ đạo thực hiện ở cơ sở.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực Chương trình, có nhiệm vụ:

a) Giúp Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện Chương trình và nhu cầu kinh phí, báo cáo Ban Chỉ đạo, trình UBND tỉnh.

b) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện Chương trình của các Sở ngành và các địa phương.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các ngành, địa phương liên quan cân đối và phân bổ nguồn lực cho Chương trình thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn lồng ghép khác...

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT xác định vốn từ ngân sách đối với từng nhiệm vụ cụ thể cho các Sở ngành và địa phương triển khai thực hiện Chương trình; đồng thời chịu trách nhiệm hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí Chương trình theo quy định.

5. UBND các huyện:

a) Hướng dẫn các xã xây dựng đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã nêu tại khoản 2, mục III, phần II Kế hoạch này, đồng thời phê duyệt đề án và chỉ đạo thực hiện.

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới 5 năm và hàng năm của huyện, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh trong quý II/2011 (thông qua Văn phòng điều phối Chương trình); riêng kế hoạch 2012-2015, thời gian gửi báo cáo vào cuối quý III năm trước năm kế hoạch.

c) Tổ chức huy động các nguồn lực và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nội dung của Chương trình theo chỉ đạo và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tỉnh và các Sở ngành chức năng.

d) Chỉ đạo và tổ chức lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn để thực hiện xây dựng nông thôn mới; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

6. UBND các xã có trách nhiệm xây dựng đề án, lấy ý kiến tham gia của cộng đồng dân cư, trình UBND huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường công tác tuyên truyền và vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng thực hiện tốt Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, yêu cầu các Sở ngành, địa phương báo cáo về Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh xem xét xử lý hoặc trình UBND tỉnh để có chỉ đạo kịp thời.

**Nơi nhận:**

- BCĐ TW (Bộ NN&PTNT);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- MTTQ tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện;
- Lưu: KT, TH, VX, XD, NC, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hiếu**